

UBND TỈNH HÀ TĨNH
NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2023

Số: /SNN-VP

V/v hướng dẫn thực hiện công tác
cải cách thể chế

Kính gửi:

- Các phòng: Kế hoạch tài Chính; Tổ chức Cán bộ, Quản lý XDCT, Văn phòng Sở, Thanh tra Sở;
- Các Chi cục trực thuộc Sở.

Thực hiện Văn bản số 288/STP-XDKT&TDTHPL ngày 24/3/2023 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện công tác cải cách thể chế; để công tác cải cách thể chế được thực hiện nghiêm túc và chất lượng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung sau:

1. Về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Về quy trình xây dựng văn bản QPPL:

Đề nghị các Phòng, các Chi cục thực hiện theo quy định tại Chương VIII, IX, X Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Chương II, IV Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

Đối với bước đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh và quyết định của UBND tỉnh (bước đầu tiên trong quy trình xây dựng văn bản QPPL) lưu ý một số nội dung sau:

- *Đối với nghị quyết của HĐND tỉnh và quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các nội dung được giao tại văn bản QPPL của Trung ương (khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015):* Để đơn giản hóa các nhiệm vụ trong công tác thể chế, tạo thuận lợi cho các phòng, Chi cục tham mưu, đề nghị các phòng, các Chi cục lồng ghép việc đề nghị xây dựng nghị quyết, quyết định ngay tại Danh mục rà soát các nội dung giao HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết.

Nội dung Tờ trình về đề nghị xây dựng nghị quyết được quy định tại khoản 2 Điều 117 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Luật năm 2020), trong đó phải nêu rõ căn cứ ban hành nghị quyết; đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính của nghị quyết; thời gian dự kiến đề nghị HĐND xem xét, thông qua; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết.

Nội dung đề nghị xây dựng quyết định được quy định tại khoản 2 Điều 127 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, cụ thể phải nêu rõ tên gọi, sự cần thiết ban hành, đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính của quyết định, dự kiến thời gian ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo.

Sau khi Danh mục được Thường trực HĐND tỉnh (đối với nghị quyết), Chủ tịch UBND tỉnh (đối với quyết định) ban hành, các phòng, Các Chi cục thực hiện soạn thảo dự thảo nghị quyết, quyết định theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.

- *Đối với nghị quyết quy định biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên; quy định biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương (khoản 2, khoản 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015):* Cơ quan tham mưu xây dựng nghị quyết có trách nhiệm đề nghị xây dựng nghị quyết trình UBND tỉnh để trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định (có thể lồng ghép trong đăng ký nội dung kỳ họp HĐND tỉnh). Hồ sơ trình đề nghị xây dựng nghị quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 117 Luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Luật năm 2020.

- *Đối với nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách đặc thù (khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015):* Đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định từ Điều 111 đến Điều 117 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật năm 2020). Trong đó, lưu ý việc đánh giá tác động chính sách và đánh giá tác động thủ tục hành chính theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL, Thông tư số 03/2022/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- *Đối với quyết định của UBND tỉnh quy định biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương và biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương (khoản 2, khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015):* Các đơn vị có trách nhiệm đề nghị xây dựng quyết định của UBND tỉnh. Nội dung đề nghị xây dựng quyết định được quy định tại khoản 2 Điều 127 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, cụ thể phải nêu rõ tên gọi, sự cần thiết ban hành, đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính của quyết định, dự kiến thời gian ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Công tác rà soát văn bản QPPL

Các Phòng, các Chi cục chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các cơ quan liên quan thường xuyên thực hiện rà soát văn bản của UBND, HĐND tỉnh có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị mình ngay sau khi các văn bản pháp luật của Trung ương ban hành.

Nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả sau rà soát được thực hiện theo Điều 145 đến Điều 153 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

3. Công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện theo quy định tại Điều 167 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Chương VIII Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

4. Công tác hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023

Thực hiện theo Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP). Đề nghị các Phòng và các chi cục bám sát Kế hoạch công tác tư pháp số 61/KH-SNN ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để đảm bảo tiến độ đề ra.

Trên đây là một số hướng dẫn về công tác cải cách thể chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị các Phòng và các chi cục tổ chức thực hiện nghiêm túc và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Nhân